

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 23 - 04- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ân

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Gia Bảo - Nguyên Trưởng phòng giáo dục huyện Diên Khánh
2. Ông Phạm Văn Hoá - Công chức tư pháp xã Diên Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 22, ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/HS- ST ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Lê Tuấn H** - sinh ngày 26/7/2006 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn E, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; họ và tên cha: **Lê Thanh B** - Sinh năm: 1976; họ và tên mẹ: **Mai Thị L** - sinh năm: 1977. Tiền án: không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 18/10/2022 bị **Công an huyện D** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương”, tại Quyết định số 182/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

- Ngày 16/5/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – **Công an huyện D** ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại các điều 134, 178, 318 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 23/5/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – **Công an huyện D** ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật

Hình sự. Ngày 07/11/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can, khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. **Võ Huy H1** - sinh ngày 28/6/2006 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn Đ, xã D, huyện D. tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; họ và tên cha: **Võ Bá H2** - Sinh năm: 1978; Họ và tên mẹ: **Lê Thị C** - Sinh năm: 1976; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 18/10/2022 bị Công an huyện D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương”, tại Quyết định số 184/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

- Ngày 30/3/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện D ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại các điều 134, 178, 318 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 19/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. **Nguyễn Thành Đ** - Sinh ngày 15/5/2006 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn A, xã D, huyện D. tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; họ và tên cha: Không rõ; họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị Hương T** - Sinh năm: 1978; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự.

- Ngày 18/10/2022 bị Công an huyện D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương”, tại Quyết định số 186/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

- Ngày 22/4/2022 bị Công an huyện D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Mang theo hung khí nhằm mục đích đánh nhau tại **câu P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**”, tại Quyết định số 101/QĐ-XPHC.

- Ngày 19/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. **Nguyễn Đình L1** - Sinh ngày 24/11/2006 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn B, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; họ và tên cha: **Nguyễn Xuân Q** - sinh năm: 1980; họ và tên mẹ: **Hồ Thị Mỹ P** - sinh năm: 1981; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 18/10/2022 bị **Công an huyện D** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương”, tại Quyết định số 185/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. **Phạm Hữu Đăng T1** - Sinh năm 2003 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn C, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; họ và tên cha: **Phạm Hữu T2** - Sinh năm: 1963; họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị H3** - Sinh năm: 1975; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. **Đinh Văn T3** - Sinh năm 2004 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn L, xã B, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Phụ bếp; trình độ học vấn: 9/12; cha: không xác định; họ và tên mẹ: **Đinh Thị Thùy H4** - Sinh năm: 1979; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. **Vòng Anh D** - Sinh ngày 15/5/2005 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn B, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; cha: Không xác định; họ và tên mẹ: **Vòng M** - sinh năm: 1964; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 26/4/2022 bị **Công an huyện D** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000 đồng về hành vi “Mang theo hung khí nhằm mục đích đánh nhau tại **cầu P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**”, tại Quyết định số 83/QĐ-XPHC(HS).

Nhân thân:

- Ngày 30/3/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – **Công an huyện D** ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại các điều 134, 178, 318 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 19/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. **Nguyễn Chí B1** - Sinh năm 2004 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn B, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; họ và tên cha: **Nguyễn Hữu Đ1** - Sinh năm: 1975; họ và tên mẹ: **Hồ Thị Mỹ H5** - Sinh năm: 1978; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 18/10/2022 bị Công an huyện D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương” tại Quyết định số 178/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

- Ngày 19/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. **Ngô Lâm T4** - sinh ngày 19/4/2005 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; họ và tên cha: **Ngô Văn H6** - Sinh năm: 1979; họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị Kiều D1** - sinh năm: 1983; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 18/10/2022 bị Công an huyện D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương” tại Quyết định số 179/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

- Ngày 19/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. **Đoàn Quốc B2** - Sinh ngày 02/8/2005 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; họ và tên cha: **Đoàn Quốc H7** - Sinh năm: 1978; họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị H8** - Sinh năm: 1977; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

11. **Nguyễn Trọng T5** - Sinh ngày 06/12/2006 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; họ và tên cha: **Nguyễn Trọng T6** - sinh năm: 1970; họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị T7** - sinh năm: 1973; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

12. **Nguyễn Văn C1** - Sinh năm 2003 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: **Thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; họ và tên cha: **Nguyễn Ngọc Sinh T8** - Sinh năm: 1971; họ và tên mẹ: **Đặng Thị D2** - Sinh năm: 1970; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự

- Ngày 18/10/2022 bị **Công an huyện D** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương” tại Quyết định số 172/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

- Ngày 19/3/2024 bị Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh K** ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo* **Lê Tuấn H:**

Ông **Lê Thanh B** và bà **Mai Thị L**

Địa chỉ: **Thôn E, xã D, huyện D, Khánh Hòa.**

Bà **L** có mặt. Ông **B** vắng mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo* **Võ Huy H1:**

Ông **Võ Bá H2** và bà **Lê Thị C**

Địa chỉ: **Thôn C, xã D, huyện D, Khánh Hòa.**

Ông **H2** và bà **C** có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo* **Nguyễn Thành Đ:**

Bà **Nguyễn Thị Hương T9**

Địa chỉ: **Thôn A, xã D, huyện D, Khánh Hòa.** Có mặt

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo* **Nguyễn Đình L1:**

Ông **Nguyễn Xuân Q** và bà **Hồ Thị Mỹ P**

Địa chỉ: **Thôn B, xã D, huyện D, Khánh Hòa.**

Bà **P** có mặt. Ông **Q** vắng mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trọng T5:

Ông Nguyễn Trọng T6 và bà Nguyễn Thị T7

Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện D, Khánh Hòa. Bà T7 có mặt. Ông T6 vắng mặt.

* Luật sư bào chữa cho các bị cáo Lê Tuấn H, Võ Huy H1, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Đình L1, Nguyễn Trọng T5: Luật sư Hồ Xuân T10 – Công ty L4 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K. Có mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Chí T11 - sinh năm 2001; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

2. Bà Nguyễn Mai Như Y - sinh năm 1997; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

3. Ông Trần Quốc K – sinh năm 1968; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

4. Ông Bùi Đức T12 – sinh ngày 21/01/2008; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp: Bà Bùi Thị Thu V; Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện D, Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Ông Huỳnh Văn Hoàng G – sinh năm 1982; vắng mặt

Đ2 chỉ: Thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

* Người làm chứng:

1. Lê Bá T13 - sinh năm 1959; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

2. Ông Huỳnh Tuấn M1 - sinh năm 1968; vắng mặt.

Bà Huỳnh Thị Bạch Y1 – sinh năm 1971; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã D, D, Khánh Hòa.

3. Ông Nguyễn Văn T14 – sinh năm 1965; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

4. Ông Hoàng Trọng K1 - sinh năm 2001; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

5. Ông Nguyễn Thành L2 - sinh năm 2003; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

6. Ông Nguyễn Quốc C2 - sinh năm 2001; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

7. Ông Phan Hoàng H9 – sinh năm 2002; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

8. Ông Đào Nhật P1 – sinh năm 2002; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

9. **Đỗ Hoàng Tấn V1** – sinh năm 2002; vắng mặt.
Địa chỉ: **Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.**
10. Ông **Trần Hòa L3** – sinh năm 1986; vắng mặt.
Địa chỉ: **Thôn X, xã D, huyện D, Khánh Hòa.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 12/02/2023, **Lê Tuấn H, Nguyễn Thành Đ, Võ Huy H1, Vòng Anh D, Nguyễn Chí B1, Nguyễn Văn C1, Bùi Đức T12, Nguyễn Trọng T5, Đoàn Quốc B2, Ngô Lâm T4, Đinh Văn T3** và **Phạm Hữu Đăng T1** đang uống café ở quán “Mộc”, thuộc **thôn X, xã D, huyện D**, thì xảy ra mâu thuẫn với nhóm thanh niên gồm: **Đinh Chí T11, Nguyễn Thành L2, Nguyễn Quốc C2, Phan Hoàng H9, Đào Nhật P1, Hoàng Trọng K1, Đỗ Hoàng Tấn V1**. Cả hai nhóm xông vào chửi bới, xô xát nhưng được can ngăn nên cả hai nhóm giải tán, không ai bị thương tích, không gây náo loạn gì. Sau đó, nhóm của **Đinh Chí T11** ra quán nhậu vỉa hè.

Còn nhóm của **Lê Tuấn H**, sau khi ra về vẫn bức tức nên nhóm **H** rủ nhau đi tìm nhóm của **Đinh Chí T11** đánh. Khoảng 21 giờ cùng ngày, nhóm của **Lê Tuấn H** (gồm những người có mặt trong quán café), lúc này có thêm **Nguyễn Đình L1** và 7 thanh niên khác (chưa rõ nhân thân lai lịch) tập trung tại nghĩa trang thuộc **thôn E, xã D, huyện D**, chuẩn bị hung khí để đi đánh nhóm của **Đinh Chí T11**.

Vòng Anh **D** điều khiển xe Wave, biển kiểm soát: 79V1-674.48 chở **Nguyễn Đình L1** ngồi giữa cầm kiếm tự chế, **Nguyễn Chí B1** ngồi sau cầm rựa. **Phạm Hữu Đăng T1** điều khiển xe Exciter, biển kiểm soát: 79D1-803.05 chở **Nguyễn Thành Đ** và **Đinh Văn T3** ngồi giữa, **Đ** cầm rựa, **T3** không cầm hung khí; **Lê Tuấn H** ngồi sau cầm mác tự chế. Một thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) chở **Võ Huy H1** ngồi giữa cầm mác và **Ngô Lâm T4** ngồi sau cầm rựa. **Nguyễn Văn C1** điều khiển xe Exciter, biển kiểm soát: 79D1-487.60 chở **Đoàn Quốc B2** và **Nguyễn Trọng T5** ngồi giữa, cả hai đều cầm đá; **Bùi Đức T12** ngồi sau cầm rựa.

Cả nhóm di chuyển từ **thôn E, xã D** đi tìm nhóm của **T11**, trên đường đi, cả nhóm đi thành đoàn, la hét, quẹt hung khí xuống đường. Khi đến khu vực **cầu S, thuộc thôn X, xã D** thì gặp nhóm **T11** đang ngồi nhậu, **Võ Huy H1** la lớn “Tụi nó kia”, nhóm của **H** dừng xe, cầm hung khí đuổi theo nhóm của **T11**, nhóm của **T11** bỏ chạy vào nhà dân xung quanh trốn nên không ai bị thương tích gì. Riêng **Đinh Chí T11** điều khiển xe mô tô Vario, biển kiểm soát: 79D1-797.80 bỏ chạy bị té nên bị **Võ Huy H1** cầm mác chém 1 nhát, **T11** đưa tay lên đỡ nên bị thương ở lòng bàn tay phải, **H** cầm mác chém vào xe mô tô Vario của **T11** khiến xe bị hư hỏng một số bộ phận. Sau đó, nhóm của **H** bỏ về, trên đường về tiếp tục la hét, quẹt hung khí xuống đường. **T11** được đưa đến **bệnh viện đa khoa tỉnh K** khâu vết thương.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 349/23/KLTTCT-PYKH ngày 10/3/2023 của Trung tâm Pháp y – **Sở Y2** kết luận: Vùng bàn tay phải có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Đinh Chí T11** là 02%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản – **Ủy ban nhân dân huyện D** kết luận: Thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển kiểm soát: 79D1-797.80 là 977.500 đồng.

Ngày 20/02/2023 **Đinh Chí T11** làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 26/4/2023, **Đinh Chí T11** rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố các bị cáo **Lê Tuấn H**; **Võ Huy H1**; **Nguyễn Thành Đ**; **Nguyễn Đình L1**; **Phạm Hữu Đăng T1**; **Đinh Văn T3**; **Vòng Anh D**; **Nguyễn Chí B1**; **Ngô Lâm T4**; **Đoàn Quốc B2**; **Nguyễn Trọng T5**; **Nguyễn Văn C1** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo:

- **Lê Tuấn H**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 08 tháng tù.

- **Võ Huy H1**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 08 tháng tù.

- **Nguyễn Thành Đ**: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 10 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù.

- **Nguyễn Đình L1**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 10 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù.

- **Phạm Hữu Đăng T1**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- **Đinh Văn T3**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- **Vòng Anh D**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 10 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù.

- **Nguyễn Chí B1**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- **Ngô Lâm T4**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.
- **Đoàn Quốc B2**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù.
- **Nguyễn Trọng T5**: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 101, điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù.
- **Nguyễn Văn C1**: Áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã khắc phục thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa dài 0,5m cán dài khoảng 0,25 bằng gỗ hình trụ tròn; 01 hung khí tự chế hình dạng kiếm dài khoảng 0,65m, lưỡi kim loại màu đen đã rỉ sét, cán nhựa dài 0,2m; 0101 hung khí tự chế hình dạng mác, dài khoảng 1,6m, lưỡi sắc cạnh dài 0,4m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài 1,2m; 01 hung khí tự chế hình dạng mác, dài khoảng 1,75m, lưỡi sắc cạnh dài 0,4m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 1,35m; 01 cây rựa dài khoảng 91cm. Trả lại cho chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 79D1-803.05 và xe mô tô biển kiểm soát 79D1-487.60.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Luật sư bào chữa: Các bị cáo **Lê Tuấn H**, **Võ Huy H1**, **Nguyễn Thành Đ**, **Nguyễn Đình L1**, **Nguyễn Trọng T5** đã thành khẩn khai báo và nhận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và xem xét áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội để xét xử một mức hình phạt nhẹ nhất, phù hợp để các bị cáo có điều kiện sớm hòa nhập cộng đồng, cải tạo bản thân trở thành công dân tốt.

Ý kiến của những người đại diện hợp pháp của các bị cáo vị thành niên: Mong Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo một mức án nhẹ để sớm về với gia đình, lao động cải tạo bản thân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Tất cả các bị cáo đều nói lời sau cùng. Các bị cáo ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có lời khai tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, nên đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 ngày 12/02/2023, Lê Tuấn H, Nguyễn Thành Đ, Võ Huy H1, Vòng Anh D, Nguyễn Chí B1, Nguyễn Văn C1, Bùi Đức T12, Nguyễn Trọng T5, Đoàn Quốc B2, Ngô Lâm T4, Đinh Văn T3 và Phạm Hữu Đăng T1 đã có hành vi rủ nhau đi đánh nhóm của Đinh Chí T11 do mâu thuẫn trước đó ở quán cà phê “Mộc” ở thôn X, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Các bị cáo đã tụ tập thành đoàn, chờ nhau bằng xe mô tô, la hét, quẹt hung khí xuống đường từ xã D qua cầu S, thuộc thôn X, xã D để tìm đánh nhóm của Đinh Chí T11. Khi gặp nhóm của T11 đang ngồi nhậu tại quán ở thôn X, xã D thì các bị cáo đã cầm hung khí lao vào quán la hét, ném đá, rượt đuổi đánh nhóm của T11 gồm có: Đinh Chí T11, Nguyễn Thành L2, Nguyễn Quốc C2, Phan Hoàng H9, Đào Nhật P1, Hoàng Trọng K1, Đỗ Hoàng Tấn V1 đã bỏ chạy không ai bị thương tích. Riêng Đinh Chí T11 bị Võ Huy H1 cầm mác chém 1 nhát, T11 đưa tay lên đỡ nên bị thương ở lòng bàn tay phải với tỷ lệ thương tật 02%. Lê Tuấn H cầm mác chém vào xe mô tô Vario biển kiểm soát: 79D1-797.80 của T11 khiến xe bị hư hỏng một số bộ phận với giá trị 977.500đ.

Xét thấy, các bị cáo đã có hành vi xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Rủ rê nhau tụ tập thành băng nhóm, sử dụng hung khí, la hét gây náo loạn ồn ào, gây ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, gây ảnh hưởng xấu đến nhận thức lối sống của thanh thiếu niên, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh là có căn cứ đúng pháp

luật. Dù cơ sở để kết luận các bị cáo **Lê Tuấn H**; **Võ Huy H1**; **Nguyễn Thành Đ**; **Nguyễn Đình L1**; **Phạm Hữu Đăng T1**; **Đinh Văn T3**; **Vòng Anh D**; **Nguyễn Chí B1**; **Ngô Lâm T4**; **Đoàn Quốc B2**; **Nguyễn Trọng T5**; **Nguyễn Văn C1** đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong một khoảng thời gian ngắn các bị cáo đã liên tục thực hiện các hành vi phạm tội khác ở những vụ án khác dù đã bị cơ quan có chức năng xử phạt hành chính, răn đe, giáo dục nhưng các bị cáo không có ý thức thay đổi lối sống, vẫn ngang nhiên thực hiện tội phạm, xem thường pháp luật. Có một số bị cáo đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can trước và sau khi thực hiện tội phạm trong vụ án này với các tội danh rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Do đó cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy đây là vụ án có đồng phạm có tính giản đơn, không có sự chuẩn bị, phân chia nhiệm vụ từ trước mà chỉ là bộc phát, rủ rê nhau cùng thực hiện tội phạm. Trong vụ án này các bị cáo đều là người thực hành tích cực.

Đối với các bị cáo **Nguyễn Văn C1**, **Nguyễn Chí B1**, **Phạm Hữu Đăng T1**, **Đinh Văn T3**: Các bị cáo là người đủ tuổi thành niên, thực hành tích cực. Bị cáo **C1**, bị cáo **B1** có nhân thân xấu, đang bị khởi tố về tội giết người. Nên cần xử lý nghiêm, xử phạt bị cáo **C1**, bị cáo **B1** một mức hình phạt cao hơn bị cáo **T1**, bị cáo **T3** là phù hợp.

Đối với các bị cáo **Vòng Anh D**, **Ngô Lâm T4**, **Đoàn Quốc B2** khi thực hiện tội phạm đều trên 17 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi. Các bị cáo là những người thực hành tích cực nên cần xử lý nghiêm. Bị cáo **D**, bị cáo **T4** có nhân thân xấu, đang bị khởi tố về tội giết người nên xử hai bị cáo mức hình phạt cao hơn bị cáo **B2** là phù hợp.

Đối với bị cáo **Lê Tuấn H**, **Nguyễn Thành Đ**, **Nguyễn Đình L1**, bị cáo **Nguyễn Trọng T5**, **Võ Huy H1** là những bị cáo thực hiện tội phạm khi trên 16 tuổi nhưng nhỏ tuổi hơn các bị cáo **Vòng Anh D**, **Ngô Lâm T4**, **Đoàn Quốc B2**. Tuy nhiên bị cáo **Lê Tuấn H**, bị cáo **Võ Huy H1**, bị cáo **Nguyễn Thành Đ** là những người thực hành tích cực, có nhân thân xấu, bị xử lý hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, đang bị khởi tố ở vụ án khác về tội gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản. Riêng bị cáo **H**, bị cáo **H1** còn đang bị khởi tố về tội giết người. Nên cần xử lý nghiêm, xử phạt các bị cáo này mức hình phạt cao hơn bị cáo **L1**, bị cáo **T5** là phù hợp.

Tuy nhiên các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo **Nguyễn Văn C1**, **Nguyễn Chí**

B1, Nguyễn Hữu Đăng T15, Đinh Văn T3, Vòng Anh D, Ngô Lâm T4, Đoàn Quốc B2 là những bị cáo vị thành niên nên áp dụng chế định đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 79D1- 803.05 của bị cáo Phạm Hữu Đăng T1 sử dụng chở các bị cáo khi thực hiện tội phạm nên tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79D1- 487.60 là tài sản của ông Huỳnh Văn Hoàng G nên tuyên trả lại cho ông G là phù hợp;

- 01 cây rựa dài 0,5m cán dài khoảng 0,25 bằng gỗ hình trụ tròn; 01 hung khí tự chế hình dạng kiếm dài khoảng 0,65m, lưỡi kim loại màu đen đã rỉ sét, cán nhựa dài 0,2m; 01 hung khí tự chế hình dạng mác, dài khoảng 1,6m, lưỡi sắc cạnh dài 0,4m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài 1,2m; 01 hung khí tự chế hình dạng mác, dài khoảng 1,75m, lưỡi sắc cạnh dài 0,4m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 1,35m; 01 cây rựa dài khoảng 91cm đều là các công cụ phương tiện thực hiện tội phạm nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

(Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện D và Chi cục thi hành án huyện Diên Khánh).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C1, bị cáo Nguyễn Chí B1, bị cáo Phạm Hữu Đăng T1, bị cáo Đinh Văn T3;

Căn cứ điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101; điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Tuấn H, bị cáo Võ Huy H1, bị cáo Nguyễn Đình L1, bị cáo Vòng Anh D, bị cáo Ngô Lâm T4, bị cáo Đoàn Quốc B2;

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101; điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ, bị cáo Nguyễn Trọng T5;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn C1 03 (ba) năm tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/7/2023.

- Bị cáo Nguyễn Chí B1 03 (ba) năm tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Bị cáo **Phạm Hữu Đăng T1** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Đinh Văn T3** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Lê Tuấn H** 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Võ Huy H1** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Nguyễn Thành Đ** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Nguyễn Đình L1** 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Vòng Anh D** 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 10/7/2023.
- Bị cáo **Ngô Lâm T4**: 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 10/7/2023.
- Bị cáo **Đoàn Quốc B2** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
- Bị cáo **Nguyễn Trọng T5**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 79D1-803.05;
- Trả lại cho chủ sở hữu ông **Huỳnh Văn H10** Gian xe mô tô biển kiểm soát 79D1-48760;
- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa dài 0,5m cán dài khoảng 0,25 bằng gỗ hình trụ tròn; 01 hung khí tự chế hình dạng kiếm dài khoảng 0,65m, lưỡi kim loại màu đen đã rỉ sét, cán nhựa dài 0,2m; 0101 hung khí tự chế hình dạng mác, dài khoảng 1,6m, lưỡi sắc cạnh dài 0,4m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài 1,2m; 01 hung khí tự chế hình dạng mác, dài khoảng 1,75m, lưỡi sắc cạnh dài 0,4m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 1,35m; 01 cây rựa dài khoảng 91cm.

(Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **công an huyện D** và Chi cục thi hành án huyện Diên Khánh).

3. Án phí: Các bị cáo **Lê Tuấn H**; **Võ Huy H1**, **Nguyễn Thành Đ**, **Nguyễn Đình L1**, **Phạm Hữu Đăng T1**, **Đinh Văn T3**, **Vòng Anh D**, **Nguyễn Chí B1**, **Ngô Lâm T4**, **Đoàn Quốc B2**, **Nguyễn Trọng T5**, **Nguyễn Văn C1**, mỗi bị phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo chưa thành niên, luật sư bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên; Luật sư;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Thị Ân